|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ**Số: /2024/TT-BYT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

#### Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Giá trị

#### giới hạn tiếp xúc cho phép đối với 80 yếu tố hóa học tại nơi làm việc

*Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Luật an toàn, vệ sinh lao động năm 2015;*

*Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP
ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều
Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Môi trường y tế;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép 80 yếu tố hóa học tại nơi làm việc.*

**Điều 1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yếu tố hóa học**

Ban hành kèm theo Thông tư này QCVN 05:2024/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép đối với 80 yếu tố hóa học tại nơi làm việc.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024.

2. Tiêu chuẩn vệ sinh lao động đối với các yếu tố: Cellulose (bụi toàn phần), Cellulose (bụi hô hấp), Cyanide, Cyanogen, Cyclohexan, Cyclohexanol, Dioxan, Endosulfan, EPN (Ethyl p-nitrophenyl benzenethionophosphonate, Ethanolamin, Ethyl amin, Ethyl ether, Ethyl mercaptan, Ethylen dibromide, Ethylen glycol (hơi), Ethylen glycol (son khí; hạt; mù sương), Ethylen glycol dinitrat, Ethylen oxide, Furfural, Furfuryl alcol, Hắc ín than đá (hơi), Halothan, Heptachlor, n-Heptan, Hydrazin, Hydro fluoride, Hydroxide kiềm, Hydroquinon, Iod, Isopropyl glycidyl ether, Kali cyanide, Kẽm chloride, Kẽm stearat (bụi toàn phần), Kẽm stearat (bụi hô hấp), Khói hàn, Long não, Lưu huỳnh IV fluoride, Magnesi oxide, Malathion, Methyl acrylat, Methyl mercaptan, Methyl methacrylat, Muội than, Naphthalen, Natri bisulfit, Natri cyanide, Natri azide, Nickel và các hợp chất (hoà tan), Nickel carbonyl, Nitroethan, Nitromethan, 1-nitropropan, 2-nitropropan, Nitroglycerin, Ozon, Paraquat, Parathion, Phenyl hydrazin, Phorat, Phosgen, Phosphin, Phospho, Phospho trichloride, Pyridin, Resorcinol, Rượu alyl, Rượu isopropyl, Rượu propargyl, Sáp parafin, Sắt III oxide (bụi, khói), Styren, Tetrachloroethylen, Tetranitromethan, Thiếc (hữu cơ), Thiếc (vô cơ), Thiếc oxide, Thiram, Thuỷ ngân và hợp chất thuỷ ngân vô cơ, Titani dioxidem, (bụi hô hấp), Toluen 2,4-diisocyanat trong Tiêu chuẩn Vệ sinh lao động ban hành theo Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh văn phòng Bộ, Chánh thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Môi trường y tế, Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan y tế các Bộ, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Cục Quản lý Môi trường y tế) để nghiên cứu giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Xã hội của Quốc hội (để giám sát);- Văn phòng Chính phủ; (Công báo, Vụ KGVX, Cổng TTĐT Chính phủ);- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- BHXH Việt Nam;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các thứ trưởng;- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;- Y tế các bộ, ngành; - Các Vụ, Cục, TTra Bộ, VP Bộ; - Cổng TTĐT Bộ Y tế;- Lưu: VT, K2ĐT (02b), MT (03b), PC (02b). | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG** |